

Số: 142/QĐ- THĐT

Hoa Lư, ngày 13 tháng 04 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

#### Phê duyệt danh sách đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập Học kỳ II năm học 2025-2026 của Trường tiểu học Đông Thành

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách học phí, miễn giảm hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo:

Căn cứ quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 27/12/2025 của UBND phường Hoa Lư về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ hồ sơ của các đối tượng được hưởng chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập kỳ II năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Đông Thành.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập kỳ II năm học 2025 – 2026. Số tiền là: 6.750.000 đồng

Số tiền bằng chữ: Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.

( Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Bộ phận kế toán, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Hiệu trưởng, các PHT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Kim Sưu

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP  
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026  
(Nghị định 238/2025/NĐ-CP)**

Tổng số học sinh được hỗ trợ CPHT: 9 học sinh

Lớp 1: 1 học sinh

Lớp 2: 3 học sinh

Lớp 4: 3 học sinh

Lớp 5: 2 học sinh

STT	Họ và tên học sinh	Lớp	Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	KP đề nghị hỗ trợ kỳ II/2025-2026		Ghi chú
					Số tháng (05 tháng)	Số tiền	
1	2	3	4	7	8	9=7x8	10
1	Phạm Hoàng Anh	1H	Khuyết tật vận động	150.000	5	750.000	
2	Nguyễn Trúc Thanh Mai	2D	Khuyết tật nhìn	150.000	5	750.000	
3	Lê Duy Quang	2C	Khuyết tật trí tuệ	150.000	5	750.000	
4	Nguyễn Hoàng Bảo An	2G	Khuyết tật vận động	150.000	5	750.000	
5	Nguyễn Quang Minh	4A	Khuyết tật vận động	150.000	5	750.000	
6	Lê Thị Thùy	4B	Khuyết tật trí tuệ	150.000	5	750.000	
7	Phạm Minh Đức	4C	Khuyết tật trí tuệ	150.000	5	750.000	
8	Đình Duy Khánh	5H	Khuyết tật trí tuệ	150.000	5	750.000	
9	Đình Quốc Việt	5E	Khuyết tật trí tuệ	150.000	5	750.000	
<b>Tổng cộng</b>						<b>6.750.000</b>	

Bằng chữ: Sáu triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn.

Ngày 13 tháng 04 năm 2026

Người lập biểu

Kế toán

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Minh Phượng

Nguyễn Thị Minh Phượng

Nguyễn Thị Kim Sửu